

Số: /KH-SXD

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH Chuyển đổi số Sở Xây dựng năm 2026

Triển khai Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng năm 2026; Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng năm 2026 (gửi kèm), Sở Xây dựng ban hành kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026, cụ thể như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Triển khai, thực hiện đầy đủ, hiệu quả và đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số của Sở năm 2026 được giao tại Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 31/12/2025, Kế hoạch số 350/KH-UBND ngày 30/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026 bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch số 359/KH-UBND và Kế hoạch số 350/KH-UBND, trong đó tập trung vào các chỉ tiêu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng, hạ tầng kỹ thuật, phát triển đô thị và dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền của Sở.

- Xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, trách nhiệm thực hiện và đôn đốc, giám sát đảm bảo hoàn thành kế hoạch đề ra.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động chuyển đổi số

- Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo), của các cấp ủy trong việc triển khai các chủ trương, chính sách của Trung ương và Thành phố về chuyển đổi số; coi chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính và xây dựng chính quyền số; gắn kết quả thực hiện chuyển đổi số với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cá nhân, tập thể.

- Nâng cao hiệu quả điều hành và phối hợp liên ngành giữa Sở Xây dựng với các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai các nền tảng số, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, tránh chồng chéo; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về vai trò, lợi ích của chuyển đổi số.

2. Thẻ chế, chính sách số

- Tham mưu, đề xuất về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng trên cơ sở Nghị định số 179/2025/NĐ-CP và theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 2/2026.

- Tham gia ý kiến với các dự thảo kế hoạch, chương trình, chính sách, quy định kỹ thuật về dữ liệu các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, các quy chế, quy định về khai thác, vận hành các hệ thống, nền tảng, dữ liệu ... thúc đẩy chuyển đổi số của thành phố.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

+ Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

3. Hạ tầng số

- Phối hợp triển khai, khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tại Trung tâm dữ liệu (DC), Trung tâm giám sát và điều hành thông tin (IOC), Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở, ... và các nền tảng dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng, hạ tầng kỹ thuật và phát triển đô thị.

+ Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.

+ Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Triển khai nâng cấp hạ tầng mạng LAN đảm bảo an toàn thông tin và tốc độ đường truyền phục tốt hoạt động của cơ quan Sở.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị.

+ Thời gian hoàn thành: Thường xuyên

4. Nhân lực số

- Lựa chọn cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có năng lực, nắm rõ về công nghệ thông tin để tham gia vào các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Cử cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia khoá học trên nền tảng học trực tuyến; các chương trình đào tạo về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng do thành phố tổ chức.

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về kiến trúc dữ liệu, phân tích dữ liệu, sử dụng dữ liệu, đảm bảo an toàn thông tin,

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

+ Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị.

+ Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

5. Phát triển dữ liệu số

- Triển khai xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu theo Chiến lược dữ liệu đã được ban hành tại Quyết định số 5264/QĐ-UBND ngày 26/12/2025 của Ủy ban

nhân dân thành phố phê duyệt Chiến lược dữ liệu thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

- Phối hợp triển khai kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu ngành xây dựng qua hệ thống của thành phố với các bộ ngành trung ương phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng chính phủ, lãnh đạo thành phố dựa trên dữ liệu số và giải quyết thủ tục hành chính của người dân và doanh nghiệp.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

6. An toàn, an ninh mạng

6.1. Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin

- Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin; xây dựng hồ sơ và đề nghị cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ cấp độ an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin của Sở, và các hệ thống thông tin do đơn vị quản lý, vận hành chưa được phê duyệt cấp độ.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình “4 lớp”, đặc biệt là nâng cao năng lực của lớp giám sát, bảo vệ chuyên nghiệp và kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia, phấn đấu đảm bảo mục tiêu 100% hệ thống thông tin của Sở, hệ thống thông tin đơn vị quản lý vận hành được tổ chức bảo đảm an toàn thông tin thực chất, toàn diện theo hướng dẫn của Công an thành phố và cơ quan, đơn vị liên quan.

- Rà soát, bổ sung phương án, giải pháp ứng cứu sự cố, sẵn sàng phục hồi nhanh hoạt động của hệ thống thông tin khi gặp sự cố, đưa hoạt động của hệ thống thông tin trở lại bình thường trong vòng 24 tiếng.

- + Đơn vị chủ trì: đơn vị quản lý/vận hành hệ thống thông tin.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

6.2. Định kỳ thực hiện sao lưu dữ liệu ngoại tuyến "offline". Với chiến lược sao lưu dữ liệu theo nguyên tắc 3-2-1: có ít nhất 03 bản sao dữ liệu, lưu trữ bản sao trên 02 phương tiện lưu trữ khác nhau, với 01 bản sao lưu ngoại tuyến “offline” (sử dụng tape/USB/ổ cứng di động,...). Dữ liệu sao lưu offline phải được tách biệt hoàn toàn, không kết nối mạng, cô lập để phòng chống tấn công leo thang vào hệ thống lưu trữ.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

6.3. Cài đặt phần mềm bản quyền MS Office, phần mềm diệt virus bản quyền cho máy vi tính các phòng đang quản lý sử dụng.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.

- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị
- + Thời gian hoàn thành: Tháng 2/2026.

6.4. Cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo, tập huấn, diễn tập về an toàn an ninh mạng do thành phố tổ chức.

- + Đơn vị chủ trì: Văn phòng Sở.
- + Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị
- + Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch thành phố.

7. Chính quyền số

- Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến, phân đầu đạt các chỉ tiêu theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thường xuyên rà soát, đề xuất nâng cấp hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các giải pháp để định danh và xác thực người dùng dịch vụ công trực tuyến thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID.

- Tập trung thực hiện tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến thuận lợi, đơn giản hơn thực hiện trực tiếp trên cơ sở số hóa, tái sử dụng dữ liệu, liên thông điện tử. Khai thác hiệu quả Kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố phục vụ nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế việc người dân phải chứng thực hoặc cung cấp giấy tờ nhiều lần.

- Ứng dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, 100% văn bản được ký số và gửi, nhận liên thông (trừ văn bản mật).

- Nghiên cứu đề xuất triển khai Trợ lý ảo (A.I), ứng dụng trí tuệ nhận tạo hỗ trợ kiểm tra văn bản tự động để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

- + Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

8. Kinh tế số và xã hội số

- Rà soát, bổ sung danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở để cập nhật vào danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của thành phố Hải Phòng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành triển khai giải pháp đo lường kinh tế số của thành phố Hải Phòng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp sử dụng ứng dụng công dân số (Smart Hải Phòng). Triển khai thực hiện tiếp nhận, trả lời phải ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.

- Triển khai ứng dụng phân tích, đánh giá kết quả giải quyết thủ tục hành chính đối với từng cán bộ, công chức; đánh giá sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

9. Nâng cao nhận thức, tuyên truyền, truyền thông và các giải pháp khác đẩy mạnh chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin

- Tiếp tục tổ chức quán triệt nội dung của Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 26/10/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch hành động số 12-KH/TU ngày 28/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch của UBND thành phố về việc thực hiện Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; ... tới toàn thể công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý làm chuyển biến nhận thức và quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ.

- Tổ chức triển khai Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố.

- Cập nhật thông tin về chuyển đổi số tại chuyên mục Chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ truyền thông mới, mạng xã hội trong công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến thông tin và triển khai thực hiện Nghị quyết, Kế hoạch.

III. Kinh phí

- Ngân sách thành phố, nguồn kinh phí thường xuyên, và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2026 của Sở.

- Các đơn vị ưu tiên nguồn lực để triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị đảm bảo đúng quy định.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Công tác lãnh đạo

- Giám đốc Sở: chỉ đạo chung việc triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số của Sở theo Kế hoạch.

- Các phó Giám đốc Sở: tập trung chỉ đạo các phòng, đơn vị được phân công phụ trách, tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao đảm bảo thực hiện có hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

- Ban chỉ đạo của Sở Xây dựng về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 (Ban Chỉ đạo): Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của Sở. Theo dõi, đánh giá, giám sát trách nhiệm giải trình và xử lý kịp thời các vướng mắc, giải pháp công nghệ, con người để bảo đảm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ chuyển đổi số hoàn thành đúng tiến độ được giao.

2. Văn phòng Sở

- Phối hợp với các phòng, đơn vị tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2026 và thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn an ninh mạng với các hệ thống thông tin của Sở.

- Xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính.

- Chủ trì đề xuất đưa kết quả triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số là một trong những tiêu chí xét thi đua hàng năm.

3. Phòng Kế hoạch Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ bố trí kinh phí triển khai nhiệm vụ Chuyển đổi số năm 2026 của Sở.

4. Các phòng, đơn vị

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 của Sở đảm bảo đúng tiến độ và yêu cầu đề ra.

- Cấp uỷ các chi đảng bộ bộ phận đưa nội dung nhiệm vụ chuyển đổi số được giao tại Kế hoạch này vào nghị quyết của chi bộ để chỉ đạo thực hiện.

- Xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép vào Kế hoạch triển khai nhiệm vụ năm 2026 của đơn vị, hoàn thành trong tháng 02/2026.

- Trong quá trình thực hiện cần bám sát theo hướng dẫn tại Văn bản số 4577/BKH-CN-CĐSQG ngày 11/9/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ về hướng dẫn triển khai các nền tảng số dùng chung toàn quốc để đảm bảo triển khai thống nhất, dùng chung, tránh triển khai chồng chéo, trùng lặp. Đồng thời triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước bảo đảm tuân thủ quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019, Nghị định số 82/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ và các văn bản có liên quan. Đối với các nhiệm vụ phải lập dự án, lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trước quý II/2026 và thực hiện các thủ tục về đầu tư theo quy định của pháp luật.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 05 quý kế tiếp) hoặc đột xuất báo cáo lãnh đạo Sở, Ban Chỉ đạo tình hình thực hiện nhiệm vụ để kịp thời xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao.

Sở Xây dựng yêu cầu Trưởng các phòng, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này và báo cáo kết quả bằng văn bản về Sở (qua Văn phòng Sở) trước ngày **30/11/2026** để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo của Sở./.

Nơi nhận:

- GD Sở;
- Các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thành Hưng

PHỤ LỤC: DANH MỤC NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ THỰC HIỆN NĂM 2026

A. NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ CHUYỂN TIẾP NĂM 2026

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Dự toán được duyệt	Nhu cầu kinh phí năm 2026	Dự kiến phân bổ kinh phí năm 2026
1	Nâng cao năng lực trung tâm quản lý điều hành giao thông, đô thị thông minh	Phòng quản lý Hạ tầng kỹ thuật	TT QL BT các công trình	Thuê dịch vụ 05 năm (2023-2029)	118.084	16.000	16.000

B. NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ THỰC HIỆN NĂM 2026 (MỚI)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Nhu cầu kinh phí	Đề xuất bố trí năm 2026	Dự kiến phân bổ kinh phí đợt 1 năm 2026	Ghi chú
1	Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu đô thị liên thông trên nền GIS phục vụ phát triển đô thị thông minh	Phòng Phát triển đô thị	Các phòng, đơn vị liên quan	2026	18.000	18.000	500	
2	Xây dựng hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu và ứng dụng chuyên ngành - giai đoạn 1 (ứng dụng mô hình thông tin công trình BIM)	Phòng Kinh tế quản lý ĐTXD	Các phòng, đơn vị liên quan	2026	2.000	2.000	500	

Ghi chú: Căn cứ phụ lục II, phụ lục III ban hành kèm theo Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố